

HƯỚNG DẪN
Thực hiện Bảo hiểm y tế Học sinh sinh viên
năm học 2016-2017

Căn cứ Luật bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật số 46/2014/QH13 ngày 13/06/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế ;

Căn cứ Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24 tháng 11 năm 2014 hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 về việc ‘ Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác BHXH-BHYT giai đoạn 2012-2020’; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 02/04/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định 1167/QĐ-TTg ngày 28 tháng 6 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh giao chỉ tiêu thực hiện bảo hiểm y tế giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 896/QĐ-UBND ngày 03/03/2015 của UBND TP. HCM về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Quyết định số 959/QĐ-BHXH ngày 09/09/2015 của Tổng giám đốc BHXH Việt Nam về việc Quy định quản lý thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; Quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế.

Liên Sở Giáo dục và Đào tạo - Bảo hiểm xã hội Thành Phố Hồ Chí Minh hướng dẫn thực hiện công tác thu bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên tại các trường học trên địa bàn thành phố năm học 2016-2017 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA, PHƯƠNG THỨC ĐÓNG, MỨC ĐÓNG BHYT:

1. Đối tượng tham gia:

Học sinh, sinh viên (HSSV) (ngoại trừ những em đã tham gia BHYT các nhóm đối tượng khác theo quy định của Luật BHYT) đang học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, đều là đối tượng có trách nhiệm tham gia BHYT bắt buộc.

2. Mức đóng BHYT HSSV:

Theo quy định mức đóng bằng 4,5% mức lương cơ sở (1.210.000 đồng) nhân với số tháng tương ứng thời hạn sử dụng của thẻ BHYT. Năm học 2016 - 2017 thực hiện như sau:

+ Đợt 1: Thu 03 tháng từ ngày 01/10/2016 - 31/12/2016 đối với HSSV mới nhập học, mới vào lớp một hoặc trước đó chưa tham gia cụ thể như sau: $4,5\% \times 1.210.000 \text{ đồng} \times 03 \text{ tháng} = 163.350 \text{ đồng}$ (hoặc thu những tháng còn lại của năm 2016, thời hạn sử dụng ghi trên thẻ BHYT tương đương với số tiền nộp vào quỹ BHYT). Nhà trường có trách nhiệm nộp tiền vào tài khoản của cơ quan BHXH chậm nhất ngày 20/9/2016.

Trong đó:

- Học sinh, sinh viên đóng 70% = 114.345 đồng.
- Ngân sách Nhà nước hỗ trợ 30% = 49.005 đồng.

+ Đợt 2: Thu 06 tháng từ ngày 01/01/2017 - 30/06/2017, cụ thể như sau : $4,5\% \times 1.210.000 \text{ đồng} \times 06 \text{ tháng} = 326.700 \text{ đồng}$. Nhà trường có trách nhiệm nộp tiền vào tài khoản của cơ quan BHXH chậm nhất ngày 20/12/2016.

Trong đó:

- Học sinh, sinh viên đóng 70% = 228.690 đồng.
- Ngân sách Nhà nước hỗ trợ 30% = 98.010 đồng.

+ Đợt 3: Thu 06 tháng còn lại của năm tài chính từ ngày 01/07/2017- 31/12/2017. Cụ thể như sau: $4.5\% \times 1.210.000 \times 06 \text{ tháng} = 326.700 \text{ đồng}$. Do là thời điểm kết thúc năm học, do vậy nhà trường tổ chức thu BHYT HSSV trong tháng 5 và nộp tiền vào tài khoản của cơ quan BHXH chậm nhất vào ngày 20/5/2017, cơ quan BHXH in thẻ BHYT, nhà trường chuyển cho HSSV trước khi nghỉ hè.

Trong đó:

- Học sinh, sinh viên đóng 70% = 228.690 đồng.
- Ngân sách Nhà nước hỗ trợ 30% = 98.010 đồng.

Khi Nhà nước điều chỉnh mức đóng BHYT, điều chỉnh mức lương cơ sở thì HSSV và ngân sách nhà nước không phải đóng bổ sung phần chênh lệch đối với thời gian còn lại mà HSSV đã đóng BHYT.

HSSV có thẻ BHYT thuộc nhóm đối tượng khác (theo quy định của Luật) nếu hết giá trị sử dụng ghi trên thẻ và không tiếp tục tham gia theo nhóm đối tượng khác, thì tham gia BHYT theo nhóm HSSV ngay từ tháng tiếp theo, đến hết thời hạn chung của nhà trường.

3. Phương thức đóng: Các trường có trách nhiệm lập danh sách tham gia BHYT, tổ chức thu tiền đóng BHYT HSSV theo quy định tại khoản 2 trên đây, chuyển nộp cho cơ quan BHXH (điền đầy đủ thông tin theo mẫu đính kèm). Khi nhận đủ hồ sơ và số tiền đóng đã chuyển vào tài khoản cơ quan BHXH, trong 10 ngày làm việc BHXH có trách nhiệm chuyển giao thẻ cho nhà trường để phát cho HSSV.

4. Thời hạn sử dụng thẻ BHYT:

Theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 5 của Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014, cụ thể như sau:

4.1. Đối với học sinh khối cấp 1, cấp 2, cấp 3 (trừ học sinh lớp 12) và sinh viên (trừ năm cuối): Thời hạn sử dụng ghi trên thẻ BHYT từ ngày 01/01/2017 hoặc từ ngày hết hạn của thẻ BHYT được cấp trong năm học trước đến ngày 30/06/2017 hoặc đến ngày 31/12/2017.

Riêng đối với học sinh lớp một nếu sinh trước tháng 9 thẻ có giá trị thẻ từ 01/10/2016 đến 31/12/2016; nếu sinh sau tháng 9 giá trị thẻ từ đầu tháng sinh đó (01/11 hoặc 01/12/2015) đến 31/12/2016.

4.2. Đối với học sinh lớp 12 và sinh viên năm cuối: Thời hạn sử dụng ghi trên thẻ BHYT từ ngày 01/01/2017 hoặc từ ngày hết hạn của thẻ BHYT được cấp trong năm học trước đến ngày 30/9/2017 hoặc ngày cuối cùng của tháng kết thúc năm học, khóa học (đối với sinh viên năm cuối).

Lưu ý:

- Nhà trường chỉ thực hiện thu phí BHYT một lần theo năm tài chính nếu phụ huynh học sinh có nguyện vọng và tự nguyện đóng chứ không được áp đặt.

- Trường hợp tham gia lần đầu hoặc tham gia không liên tục với giá trị sử dụng của thẻ BHYT được cấp trong năm học trước từ 3 tháng trở lên trong năm tài chính, thì thẻ BHYT có thời hạn sử dụng sau 30 ngày kể ngày đóng BHYT.

- Đề thuận lợi trong việc quản lý HSSV tham gia BHYT và phát hành thẻ BHYT, nhà trường cần phải lập Danh sách riêng theo từng thời hạn sử dụng thẻ và trước ngày 20 của tháng.

- Trong thời gian lập thủ tục tham gia BHYT chờ cấp thẻ, nếu HSSV có nhu cầu khám chữa bệnh hoặc cấp cứu thì nhà trường gửi văn bản đến cơ quan BHXH để được cấp giấy xác nhận (Mẫu 01/NVGĐ) để sử dụng tạm thời.

- Theo Luật BHYT, thì HSSV thuộc nhóm đối tượng bắt buộc tham gia BHYT. Tuy nhiên, nếu đã tham gia BHYT theo hộ gia đình thì sẽ không bắt buộc tham gia BHYT theo đối tượng HSSV, chỉ xuất trình thẻ BHYT cho nhà trường khi lập danh sách tham gia BHYT, nhà trường vẫn thực hiện lấy danh sách những HSSV này để tính chỉ tiêu số lượng HSSV tham gia nhưng không đưa vào Danh sách được trích chuyển kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Đối với HSSV thuộc diện hộ gia đình cận nghèo, theo quy định phải tham gia BHYT tại địa phương (Ngân sách Nhà nước hỗ trợ 70%). Nếu chưa tham gia BHYT ở địa phương thì tham gia BHYT HSSV tại trường. Nếu sau đó được cấp thẻ theo đối tượng cận nghèo thì sẽ được hoàn trả theo quy định (thoái thu thẻ BHYT học sinh sinh viên).

II. PHẠM VI, QUYỀN LỢI BHYT:

1. Phạm vi bảo hiểm y tế HSSV bao gồm: Chăm sóc sức khỏe ban đầu – Khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú - nội trú - tai nạn giao thông.

2. Quyền lợi của HSSV khi tham gia BHYT:

Theo quy định của Luật BHYT; Nghị định số 105/2014/NĐ-CP và Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC.

HSSV được đăng ký khám chữa bệnh ban đầu tại các Bệnh viện tuyến quận, huyện và tương đương; các Bệnh viện đa khoa tuyến Tỉnh và tương đương theo danh sách của cơ quan BHXH cung cấp cho nhà trường và trên trang web: <http://bhxhtphcm.gov.vn/>

Mức hưởng BHYT: được căn cứ vào Điều 22 của Luật BHYT và Điều 4 Chương II Nghị định số: 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2015 và các văn bản hướng dẫn liên quan.

3. Trích, sử dụng và quyết toán kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu BHYT HSSV:

3.1. Tỷ lệ được trích:

Thực hiện quy định tại Điều 17 Chương VI Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC:

a) Đối với cơ sở giáo dục mầm non: bằng 5% tổng thu quỹ BHYT tính trên tổng số trẻ em dưới 6 tuổi đang theo học tại cơ sở. Nhà trường lập danh sách (theo mẫu) gửi cơ quan BHXH.

b). Đối với cơ sở giáo dục khác: bằng 7% tổng thu quỹ BHYT tính trên tổng số học sinh, sinh viên đang theo học tại nhà trường có tham gia BHYT (kể cả HSSV tham gia BHYT theo nhóm đối tượng khác).

3.2. Điều kiện được trích: Các cơ sở giáo dục (trừ cơ sở giáo dục có tổ chức y tế cơ quan có hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT) được cấp kinh phí từ quỹ khám bệnh, chữa bệnh BHYT để chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ dưới 6 tuổi, học sinh sinh viên khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Có ít nhất một người chuyên trách hoặc kiêm nhiệm hoặc hợp đồng lao động thời hạn từ đủ 03 tháng trở lên, trình độ tối thiểu là trung cấp y. Đối với các trường không có cán bộ y tế không có trình độ Trung cấp Y như yêu cầu, Bảo hiểm xã hội Tp. Hồ Chí Minh thống nhất thực hiện theo Quyết định 1655/QĐ-UBND ngày 02/4/2014 của UBND Thành phố về phê duyệt Đề án “Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và chế độ chính sách đối với viên chức y tế trường học thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2014 – 2016” (05 chức danh cán bộ y tế trường học như sau: Bác sỹ; Cử nhân y tế công cộng (cộng đồng); Y sĩ đa khoa; Cử nhân điều dưỡng hoặc Trung cấp điều dưỡng) hoặc đơn vị ký hợp đồng hợp tác chuyên môn với các cơ sở y tế có hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT như: Bệnh viện quận, huyện, Phòng khám đa khoa tư nhân... để được trích chuyển kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho HSSV

- Có phòng y tế hoặc phòng làm việc riêng để thực hiện việc sơ cấp cứu, xử trí ban đầu cho trẻ em dưới 6 tuổi, học sinh sinh viên khi bị tai nạn thương tích, các bệnh thông thường trong thời gian học tập.

- Đã đóng đủ tiền BHYT trong kỳ (ngoại trừ các cơ sở giáo dục mầm non).

3.3 Cấp kinh phí:

Vào tháng đầu năm học hoặc khóa học, cơ quan BHXH thực hiện trích chuyển kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho các cơ sở giáo dục sau khi nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.

3.4. Nội dung chi chăm sóc sức khỏe ban đầu:

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 18, Chương IV Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC:

- Chi mua thuốc, vật tư y tế phục vụ sơ cấp cứu, xử trí ban đầu cho trẻ em, học sinh, sinh viên khi bị tai nạn thương tích và các bệnh thông thường trong thời gian học;

- Chi mua sắm, sửa chữa trang thiết bị y tế thông thường phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu tại cơ sở giáo dục;

- Chi mua văn phòng phẩm, tủ tài liệu phục vụ việc quản lý hồ sơ sức khỏe trẻ em, học sinh, sinh viên;

- Chi mua sách, tài liệu, dụng cụ phục vụ hoạt động tuyên truyền, giảng dạy, giáo dục ngoại khóa về chăm sóc, tư vấn sức khỏe, sức khỏe sinh sản và kế hoạch hoá gia đình tại cơ sở giáo dục;

- Các khoản chi khác để thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu tại cơ sở giáo dục.

3.5. Quản lý và thanh quyết toán kinh phí:

- Cơ sở giáo dục được cấp kinh phí từ quỹ khám bệnh, chữa bệnh BHYT có trách nhiệm sử dụng cho công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, không được sử dụng vào các mục đích khác.

- Đối với các cơ sở giáo dục công lập thực hiện hạch toán các khoản chi chăm sóc sức khỏe ban đầu vào chi phí thực hiện công tác y tế tại cơ sở và quyết toán với đơn vị quản lý cấp trên theo quy định hiện hành.

- Đối với cơ sở giáo dục ngoài công lập thực hiện hạch toán các khoản chi chăm sóc sức khỏe ban đầu vào chi phí của cơ sở giáo dục ngoài công lập và quyết toán với đơn vị cấp trên (nếu có).

- Cơ sở giáo dục được cấp kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định tại mục này không phải quyết toán với tổ chức Bảo hiểm xã hội nhưng có trách nhiệm báo

cáo về việc sử dụng kinh phí khi tổ chức Bảo hiểm xã hội, cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

- Số kinh phí được cấp đến cuối năm chưa sử dụng hết, được chuyển nguồn sang năm sau để tiếp tục sử dụng.

3.6. Hồ sơ gồm:

a) Đối với cơ sở giáo dục mầm non:

- Mẫu 01/BHYT và hồ sơ kèm theo bao gồm:

+ Quyết định thành lập Phòng y tế/Trạm y tế/Bộ phận y tế: 1 bản sao;

+ Văn bằng chuyên môn (trình độ tối thiểu là trung cấp y): 1 bản sao;

+ Hợp đồng lao động/Quyết định tuyển dụng, phân công: 1 bản sao.

- Mẫu số 01b/BHYT: Bảng đề nghị số tiền trích chuyển hàng quý/năm.

- Mẫu số 03/BHYT: Danh sách các trẻ em dưới 6 tuổi đang theo học mầm non có thẻ BHYT.

- Mẫu số 84a/HD: Hợp đồng trích chuyển kinh phí CSSKBĐ cho trẻ em dưới 6 tuổi.

- Mẫu số 84b/HD: Thanh lý hợp đồng trích chuyển kinh phí CSSKBĐ cho trẻ em dưới 6 tuổi.

b) Đối với các cơ sở giáo dục còn lại khác:

- Mẫu 01/BHYT và hồ sơ kèm theo bao gồm:

+ Quyết định thành lập Phòng y tế/Trạm y tế/Bộ phận y tế: 1 bản sao;

+ Văn bằng chuyên môn (trình độ tối thiểu là trung cấp y): 1 bản sao;

+ Hợp đồng lao động/Quyết định tuyển dụng, phân công: 1 bản sao.

- Mẫu số 03/BHYT: Danh sách học sinh, sinh viên tham gia BHYT theo nhóm đối tượng khác (HSSV có thẻ BHYT bắt buộc thuộc nhóm đối tượng khác: lưu học sinh; thân nhân Quân đội nhân dân, Công an nhân dân, Cơ yếu; HSSV thuộc hộ nghèo, cận nghèo... đã được cấp thẻ BHYT nhà trường lập danh sách riêng kèm theo bản photocopy thẻ BHYT còn giá trị nhằm theo dõi và tính chung vào tỷ lệ tham gia của nhà trường để được cấp kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu).

- Mẫu số 84a/HD: Hợp đồng trích chuyển kinh phí CSSKBĐ cho học sinh sinh viên.

- Mẫu số 84b/HD: Thanh lý hợp đồng trích chuyển kinh phí CSSKBĐ cho học sinh sinh viên.

c) Hồ sơ kèm theo mẫu 01/BHYT các cơ sở giáo dục nộp 1 lần (lần đầu) và phải thông báo cho cơ quan BHXH ngay khi có thay đổi.

4. Mức thù lao thu BHYT HSSV:

Kinh phí chi thù lao tính bằng 2% trên tổng số tiền BHYT thực thu. Việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí này do Ban Giám hiệu nhà trường quyết định.

Cơ quan BHXH chuyển kinh phí chi thù lao cho nhà trường theo từng đợt thu hoặc kết thúc công tác thu BHYT HSSV của năm học do nhà trường đề nghị trên cơ sở số thực thu của nhà trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trách nhiệm của Nhà trường:

Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng tính nhân văn, tính cộng đồng của chính sách BHYT, trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi khi tham gia BHYT của học sinh, sinh viên theo

quy định của Luật BHYT. Xác định việc tổ chức thu BHYT học sinh là trách nhiệm của mỗi nhà trường, đảm bảo các trường có 100% học sinh tham gia BHYT.

Phối hợp với cơ quan BHXH tổ chức triển khai thực hiện theo hướng dẫn này đúng tiến độ thời gian, chất lượng và hiệu quả. Các trường thành lập bộ phận thu BHYT HSSV để tổ chức thu tiền và lập danh sách HSSV tham gia BHYT (theo mẫu đính kèm) chuyển về cho cơ quan BHXH đúng với thời gian quy định. Xem chỉ tiêu tham gia BHYT HSSV là một chỉ tiêu đánh giá thi đua hàng năm của Nhà trường.

Lập danh sách (kèm file dữ liệu) đối với các em học sinh dưới 14 tuổi chưa được cấp CMND (kể cả những em đã được cấp thẻ BHYT theo các nhóm đối tượng khác theo Luật BHYT), đề cơ quan BHXH in thẻ học sinh chuyển lại cho nhà trường dán ảnh và đóng dấu giáp lai. Khi đi khám bệnh xuất trình thẻ BHYT và thẻ học sinh có dán ảnh để được hưởng quyền lợi BHYT theo quy định.

2. Trách nhiệm Cơ quan BHXH:

Phối hợp chặt chẽ với Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trường học trên địa bàn triển khai thực hiện hướng dẫn BHYT HSSV theo đúng thời gian và quy định của Luật BHYT; tổ chức đào tạo, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ trực tiếp làm công tác thu BHYT tại các trường.

Tiếp nhận hồ sơ tham gia, thẩm định hồ sơ, xử lý dữ liệu... và cấp thẻ BHYT đảm bảo kịp thời, đúng quy định

Chuyển kinh phí 7% chăm sóc sức khỏe ban đầu và 2% thù lao cho công tác thu BHYT HSSV vào tài khoản của nhà trường theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các trường báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng Công tác Học sinh Sinh viên); BHXH Thành phố (Phòng Quản lý Thu) để được hướng dẫn, giải quyết.

Nhằm thực hiện tốt Luật Bảo hiểm y tế, đề nghị Hiệu trưởng các trường, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc BHXH các quận, huyện, tổ chức triển khai thực hiện để đảm bảo 100% HSSV tham gia BHYT theo quy định của Pháp Luật và kế hoạch triển khai Luật Bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố của Ủy ban nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh./.

**KT.GIÁM ĐỐC
SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đã ký

Bùi Thị Diễm Thu

**GIÁM ĐỐC
BẢO HIỂM XÃ HỘI**

Đã ký

Cao Văn Sang

Nơi nhận:

- BHXH Việt Nam; UBND TP. HCM (để báo cáo);
- Sở Y Tế; Sở Tài chính (để phối hợp);
- Các trường học trên địa bàn thành phố;
- Các phòng chức năng Sở GD&ĐT; BHXH/TP;
- Phòng GD&ĐT, BHXH quận, huyện;
- Đăng tải trên Website BHXHTP.HCM và của Sở GD&ĐT;
- Lưu VT, P.QLThu.